TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Số: **20/**2018/QĐST–KDTM	***B**, ngày 31 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2018/TLST- KDTM ngày 06 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty D**.

Địa chỉ: khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Thế P**, Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà **Lê Thị Hồng D**, sinh năm: 1984 (Văn bản ủy quyền ngày 23/4/2018).

Địa chỉ liên hệ: khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: **Công ty C.**

Địa chỉ: tổ 12, khu phố 2, phường K, TP. **B**, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Đào Xuân L** – Chức vụ: Chủ tịch Công ty kiêm giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà **Trần Thị Thanh N**, sinh năm: 1981 (Văn bản ủy quyền ngày 23/10/2018).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Hồng D là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty D và bà Trần Thị Thanh N là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Công ty C thống nhất thỏa thuận như sau:

Công ty C đồng ý thanh toán cho Công ty D số tiền 347.893.005đồng. (Ba trăm bốn mươi bảy triệu tám trăm chín mươi ba nghìn không trăm linh năm đồng). (Trong đó tiền gốc 327.660.000 đồng (Ba trăm hai mươi bảy triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng); tiền lãi 20.233.005 đồng (Hai mươi triệu hai trăm ba mươi ba nghìn không trăm linh năm đồng)).

Án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm hòa giải thành: Công ty C tự nguyện chịu 8.697.325 đồng (Tám triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn ba trăm hai mươi lăm đồng).

Hoàn trả cho Công ty D số tiền tạm ứng án phí 8.698.000 đồng (Tám triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng) theo biên lai số 006545 ngày 29/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Kể từ ngày Công ty D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty C chưa thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. **B**;
- Thi hành án dân sự TP. B;
- Đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Dung